

Số: 01/KH-VKSTB

Thái Bình, ngày 20 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

Xuất bản cuốn “Lịch sử ngành Kiểm sát Thái Bình 1960-2020”

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 28/KH-VKSTB ngày 25/10/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình về tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 60 năm thành lập Viện kiểm sát nhân dân (1960-2020). Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình xây dựng kế hoạch xuất bản cuốn “Lịch sử ngành Kiểm sát Thái Bình 1960-2020” với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm thể hiện rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với ngành Kiểm sát nhân dân; cơ cấu tổ chức bộ máy, vị trí, vai trò của ngành qua các giai đoạn trong sự nghiệp cách mạng chung tại địa phương.

2. Ghi nhận, tuyên truyền và lưu giữ quá trình hoạt động, xây dựng, phát triển của ngành Kiểm sát Thái Bình và là công trình khoa học Kỷ niệm 60 năm thành lập Viện kiểm sát nhân dân (1960-2020). Giúp các thế hệ cán bộ, công chức, người lao động đặc biệt là thế hệ trẻ hiểu rõ hơn sự ra đời, phát triển, quá trình xây dựng, thực hiện chức năng nhiệm vụ của ngành Kiểm sát Thái Bình qua các thời kỳ. Qua đó góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng, khơi dậy niềm tự hào của các thế hệ lãnh đạo, cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân về ngành Kiểm sát Thái Bình.

3. Kế thừa “Lịch sử ngành Kiểm sát Thái Bình 1960-2010”, nghiên cứu tổng kết quá trình hoạt động, xây dựng và phát triển của ngành Kiểm sát Thái Bình trong giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020, để biên soạn bổ sung nội dung, hoàn thiện và xuất bản cuốn “Lịch sử ngành Kiểm sát Thái Bình 1960-2020”.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Biên soạn tổng kết quá trình hoạt động, xây dựng và phát triển của ngành Kiểm sát Thái Bình trong giai đoạn từ tháng 12/2010 đến hết tháng 12/2019.

Chỉnh lý, bổ sung, hoàn thiện và xuất bản cuốn “Lịch sử ngành Kiểm sát Thái Bình 1960-2020”.

2. Các bước tiến hành

- Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố, các phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hoàn thành báo cáo tổng kết quá trình hoạt động, xây dựng và phát triển của đơn vị, gửi về Tổ biên tập Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trước ngày 15/03/2020 (có đề cương chi tiết kèm theo).

- Tổ biên tập hoàn thành việc biên soạn bổ sung quá trình hoạt động, xây dựng và phát triển của ngành Kiểm sát Thái Bình trước ngày 15/4/2020.

- Tổ thẩm định tiến hành kiểm tra toàn bộ nội dung biên tập để trình Ban chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh cho ý kiến. Thời gian hoàn thành trước ngày 30/4/2020.

- Tổ biên tập tiếp thu ý kiến của Tổ thẩm định, Ban chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh để hoàn thiện và báo cáo Ban chỉ đạo về những nội dung đã tiếp thu. Thời gian hoàn thành trước ngày 15/5/2019.

Sau khi Ban chỉ đạo góp ý, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo cuốn Lịch sử ngành kiểm sát Thái Bình (1960-2020), Tổ biên tập tiếp tục hoàn chỉnh xin ý kiến tổ thẩm định, Ban chỉ đạo lần cuối trước khi in.

Tổ kiểm tra chính tả có trách nhiệm rà soát lỗi chính tả, hình thức, căn chỉnh, sau đó chuyển cho Văn phòng để in bản thảo. Tổ kiểm tra chính tả tiếp tục kiểm tra lại bản thảo trước khi in phát hành. Thời gian hoàn thành chuyển in để xuất bản trước ngày 01/6/2020.

In xuất bản hoàn thành trước ngày 30/6/2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao nhiệm vụ cụ thể cho các cá nhân như sau:

- Chịu trách nhiệm xuất bản: Đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.
- Ban chỉ đạo biên soạn gồm: 04 đồng chí

1. Đồng chí Lại Hợp Mạnh - Tỉnh ủy viên, Viện trưởng VKSND tỉnh;
2. Đồng chí Nguyễn Xuân Huy - Phó Viện trưởng VKSND tỉnh;
3. Đồng chí Phạm Viết Vượng - Phó Viện trưởng VKSND tỉnh;
4. Đồng chí Trần Thị Thu Trà - Phó Viện trưởng VKSND tỉnh.

- Tổ Biên tập gồm 05 đồng chí:

1. Đồng chí Phạm Thị Thùy - Trưởng phòng 15 VKSND tỉnh - Tổ trưởng; Chỉ đạo chung; biên tập phần cơ cấu tổ chức bộ máy, công tác cán bộ hai cấp ngành Kiểm sát Thái Bình.

2. Đồng chí Nguyễn Anh Đức - Chánh Văn phòng VKSND tỉnh: Biên tập phần giới thiệu chung, công tác quản lý chỉ đạo điều hành, công tác xây dựng cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Đồng chí Phan Vũ Trang - Viện trưởng VKSND huyện Đông Hưng: Biên tập phần hoạt động thực hiện chức năng nhiệm vụ của ngành Kiểm sát Thái Bình.

4. Đồng chí Nguyễn Văn Trình- Phó Trưởng phòng 2- Văn phòng Đảng ủy VKSND tỉnh: Biên tập phần công tác xây dựng đảng, đoàn thể.

5. Đồng chí Vũ Thuận Long: Kiểm sát viên trung cấp Phòng 1: Tổng hợp toàn bộ số liệu về kết quả thực hiện chức năng nhiệm vụ của ngành; thành tích thi đua khen thưởng của tập thể và cá nhân trong ngành Kiểm sát Thái Bình.

- Tổ thẩm định gồm: 07 đồng chí

1. Đồng chí Vũ Tiên Quân - Trưởng phòng 7 VKSND tỉnh - Tổ trưởng;

2. Đồng chí Nguyễn Nguyên Hưng - Trưởng phòng 2 VKSND tỉnh;

3. Đồng chí Vũ Kỳ Ánh - Trưởng phòng 3 VKSND tỉnh;

4. Đồng chí Phạm Xuân Tuân - Trưởng phòng 8 VKSND tỉnh;

5. Đồng chí Nguyễn Thị Vân Anh - Trưởng phòng 9 VKSND tỉnh;

6. Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hà - Trưởng phòng 11 VKSND tỉnh;

7. Đồng chí Đỗ Hải Bằng - Trưởng phòng 12 VKSND tỉnh;

8. Đồng chí Vũ Đại Dương - Chánh thanh tra VKSND tỉnh;

9. Đồng chí Phạm Thị Thu Hà - Trưởng phòng Thống kê tội phạm và công nghệ thông tin VKSND tỉnh.

- Tổ Kiểm tra chính tả trước khi in gồm: Đồng chí Nguyễn Thị Hưng - Tổ trưởng, đồng chí Lê Thị Thúy Ngọc, đồng chí Nguyễn Thị Tố Uyên, đồng chí Lê Thị Như Hoa.

2. Các đơn vị trong ngành Kiểm sát Thái Bình: báo cáo tổng kết quá trình hoạt động, xây dựng và phát triển của đơn vị trong giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020 theo đề cương chi tiết kèm theo. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố, Trưởng phòng chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung báo cáo; phối hợp và tạo điều kiện để các thành viên ban, tổ biên tập, cá nhân có liên quan thực hiện nhiệm vụ.

3. Văn phòng chịu trách nhiệm tham mưu cho Ban chỉ đạo biên tập về loại ảnh tập thể, cá nhân cần chụp; phối hợp với đơn vị, cá nhân để sưu tầm ảnh, biên tập ảnh; về số lượng xuất bản, bìa, chất lượng, kỹ thuật in ấn, cách thức phát hành, kinh phí thực hiện, liên hệ ký hợp đồng liên quan và bảo đảm kinh phí thực hiện đúng quy định.

4. Phòng Thống kê tội phạm và công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp cùng Văn phòng chụp ảnh đối với tập thể và cá nhân; kiểm tra, đối chiếu, cung cấp số liệu liên quan đến chỉ tiêu nghiệp vụ cơ bản trong dự thảo cuốn Lịch sử ngành.

5. Các đơn vị, các ban, tổ biên tập, cá nhân được phân công có trách nhiệm bố trí sắp xếp công việc bảo đảm tiến độ theo đúng kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh, vướng mắc, khó khăn kịp thời báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh để chỉ đạo giải quyết./.


Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để báo cáo);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh (để chỉ đạo);
- Các đơn vị trong ngành (để thực hiện);
- Thành viên Ban chỉ đạo, Tổ biên tập, Tổ thẩm định, Tổ kiểm tra chính tả (để thực hiện);
- Lưu: VP, TCCB.

VIỆN TRƯỞNG



Lại Hợp Mạnh


ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ
QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ
Giai đoạn từ tháng 12/2010 đến hết tháng 12/2019
(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-VKSTB ngày 20/12/2019 của VKSND tỉnh)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

A. Giai đoạn 12/2010-11/2015

- Tình hình, nhận xét, đánh giá, chiều hướng, vụ việc tội phạm.
 - + Nhận xét chung về tình hình tội phạm
 - + Tội phạm về an ninh quốc gia
 - + Tội phạm về trật tự xã hội
 - + Tội phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường
 - + Tội phạm về ma túy
 - + Tội phạm tham nhũng, chức vụ
 - + Tội phạm xâm phạm hoạt động tư phápMỗi loại tội phạm trên, nêu 01 vụ thật điển hình.
- Tình hình, nhận xét, đánh giá, chiều hướng, vụ việc tranh chấp, khởi kiện
 - + Nhận xét chung về tranh chấp, khởi kiện
 - + Vụ việc dân sự
 - + Hôn nhân và gia đình
 - + Vụ án hành chính
 - + Vụ việc kinh doanh, thương mại
 - + Vụ việc lao động
 - + Việc khác theo quy định của pháp luậtMỗi loại vụ, việc trên nêu 01 vụ, việc thật điển hình.

B. Giai đoạn 12/2015-12/2019 (tương tự các mục như phần A. Giai đoạn 12/2010-11/2015)

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

A. Giai đoạn 12/2010-11/2015

Nêu căn cứ pháp luật để thực hiện các công tác, ví dụ: Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự thì từ ngày tháng năm nào áp dụng Bộ luật tố tụng, Bộ luật, luật nội dung nào, Quy chế số ngày,

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tình hình, thâm quyền, ...

2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự

Nêu số liệu cụ thể từng năm về:

Thụ lý kiểm sát điều travụ/... bị can,

Phê chuẩn quyết định khởi tố bị can

Hủy quyết định khởi tố bị can

Hủy quyết định không khởi tố bị can

Yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố... vụ/.... bị can

Đình chỉ điều tra vụ án

3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Truy tố...

Trả hồ sơ để điều tra:

4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm ...

Bị cáo Viện kiểm sát truy tố, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên không phạm tội

5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

5.1 Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam

Số người bị tạm giữ phải chuyển xử lý hành chính, chiếm tỷ lệ

Phê chuẩn áp dụng các biện pháp ngăn chặn....

5.2 Kiểm sát thi hành án hình sự

Số người phải thi hành án:

Tử hình

Chung thân

Tù có thời hạn, trong đó cho hưởng án treo:

Cải tạo không giam giữ:

Cảnh cáo

Phạt tiền

..

6. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

6.1. Kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

Sơ thẩm

Phúc thẩm

6.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Sơ thẩm

Phúc thẩm

6.3 Kiểm sát việc áp dụng các biện pháp hành chính tại Tòa án

7. Công tác kiểm sát việc thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

7.1. Kiểm sát việc thi hành án dân sự

Tổng số: , trong đó

7.2. *Kiểm sát việc thi hành án hành chính...*

8. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

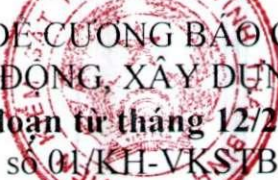
9. Giải quyết bồi thường cho người bị oan

10. Công tác thống kê tội phạm, ứng dụng công nghệ thông tin, ...

B. Giai đoạn 12/2015-12/2019 (tương tự các mục như phần A. Giai đoạn 12/2010-11/2015)

* Lưu ý: Báo cáo phải chất lọc, ngắn gọn, lựa chọn những vụ việc thật điển hình. Báo cáo không quá 10 trang.

Biểu số 02: Văn phòng, thanh tra, thống kê


ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ
QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ
Giai đoạn từ tháng 12/2010 đến hết tháng 12/2019
(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-VKSTB ngày 20/12/2019 của VKSND tỉnh)

A. Giai đoạn 12/2010-11/2015

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Phương châm của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, ngành Kiểm sát Thái Bình hằng năm

Nhiệm vụ trọng tâm đột phá hằng năm, nhận xét, đánh giá

Phương thức, cách thức, nội dung chỉ đạo, điều hành, quản lý nghiệp vụ

Thực hiện quy chế dân chủ.

Việc kiểm tra, giám sát

2. Công tác tham mưu

Tình hình, thẩm quyền, ...

Triển khai các phong trào thi đua hằng năm, ngắn hạn, ...

3. Công tác chính trị, tư tưởng, xây dựng Đảng, đoàn thể cơ quan

Thực hiện việc cam kết hằng năm

Xây dựng các chương trình hành động

Đăng ký việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

4. Thực hiện cải cách tư pháp

5. Công tác xây dựng pháp luật, nghiên cứu khoa học, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật

6. Công tác thanh tra, kiểm tra

6.1 Công tác thanh tra

6.2 Việc kiểm tra, giám sát, phụ trách, theo dõi

7. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin

8. Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, chấp hành kết luận thanh tra

Các phong trào thi đua, chủ đề, kết quả thi đua.

Đánh giá tình hình sau thanh tra, kiểm tra

9. Công tác tài chính, hậu cần, cơ sở vật chất.

10. Mối quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương

B. Giai đoạn 12/2015-12/2019 (tương tự các mục như phần A. Giai đoạn 12/2010-11/2015).

* **Lưu ý:** Báo cáo phải thật chắc lọc, ngắn gọn, lựa chọn những vụ, việc thật điển hình. Báo cáo không quá 10 trang.

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ
QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC TỔ
CHỨC CÁN BỘ**

Giai đoạn từ tháng 12/2010 đến hết tháng 12/2019
(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-VKSTB ngày 20/12/2019 của VKSND tỉnh)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

A. Giai đoạn 12/2010-11/2015

1. Cơ cấu, tổ chức bộ máy 2 cấp

Căn cứ pháp luật để tổ chức cơ cấu, tổ chức bộ máy
Sơ đồ tổ chức bộ máy.

Quá trình xây dựng, kiện toàn bộ máy tổ chức

Lãnh đạo, quản lý các đơn vị qua các thời kỳ

Các tổ chức đoàn thể:

- Đảng bộ
- Công đoàn
- Chi Hội cựu chiến binh
- Chi hội luật gia
- Chi đoàn

2. Cơ cấu cán bộ, Kiểm sát viên, người lao động

Số lượng, chất lượng

Cơ cấu cán bộ các đơn vị qua các thời kỳ

Đánh giá tình hình cán bộ

B. Giai đoạn 12/2015-12/2019 (trương tự các mục như phần A. Giai đoạn 12/2010-11/2015)

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

A. Giai đoạn 12/2010-11/2015

1. Nhiệm vụ trọng tâm hằng năm

Chủ trương của Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Nhiệm vụ trọng tâm đột phá hằng năm, nhận xét, đánh giá

Phương thức, cách thức, nội dung thực hiện

Kết quả

2. Về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh pháp lý,

3. Về biên chế và tuyển dụng công chức, bổ nhiệm vào ngạch công chức

4. Về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý, chuẩn bị giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy

5. Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

6. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ

7. Công tác quản lý, giáo dục cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

8. Thực hiện cải cách tư pháp

9. Công tác quản lý hồ sơ,

10. Mối quan hệ với cấp ủy, chính quyền

B. Giai đoạn 12/2015-12/2019 (tương tự các mục như phần A. Giai đoạn 12/2010-11/2015)